primus

MÁY SẤY CÔNG NGHIỆP

DX RANGE

DX 25	DX 34
25KG	34KG
50LB	75LB

TÍNH NĂNG

- Vi điều khiển:
  - Vi điều khiển Dual Digital hoặc OPL Micro
  - Phiên bản hoạt động xu: XQ-Control
- Gia nhiệt bằng điện, Gas và bằng hơi nóng
- Cửa to và góc mở lớn giúp dễ dàng t l fĉl f (68cm)
- J le sấy bằng thép mạ kẽm
- Hệ thống sấy bằng luồng khí xuyên tâm
- Lưới lọc xơ vải lớn

TÙY CHỌN

- Lồng sấy bằng thép không gỉ
- Mặt trước máy làm bằng thép không gỉ và cửa sơn tĩnh điện đen.
- Có phiên bản vận hành bằng đồng xu
- Lồng sấy chạy đảo chiều
- Điều khiển độ ẩm bằng cảm biến Sensodry+® (chỉ dùng cho điều khiển Full OPL Micro):
  - tiết kiệm năng lượng và chi phí vận hành
  - bảo vệ vải tránh hư hỏng do bị khô quá mức
- Hệ thống bảo vệ hỏa hoạn SafeTech™

KHÔ NHANH CHÓNG

VẬN HÀNH DỄ DÀNG

CỬA VÀ GÓC MỞ CỬA LỚN

senso.dry+

SafeTech™

GET AHEAD IN LAUNDRY

LOẠI		DX25	DX34
CÔNG SUẤT			
Công suất sấy	kg	25	34
Thể tích trống	l	530	634
Đường kính lồng sấy	mm	Ø 940	Ø 940
LƯU LƯỢNG KHÍ			
Lưu lượng khí thoát	l/s	330	380 (G 330)
TỐC ĐỘ BAY HƠI			
Gia nhiệt Gas	g/min	476	571
Gia nhiệt Điện	g/min	390	521
CÔNG SUẤT MOTOR			
Quạt sấy	kW	0,4	0,4
Motor lồng sấy	kW	0,4	0,4
GIA NHIỆT BẰNG GAS			
Công suất Gas	kW	38,1	48,4
Tiêu thụ Gas	kBTU/h	130	165
Kết nối điện		1×100-120V/50-60Hz, 1-3×200-240V/50-60 Hz 3×440-480V/50-60Hz, 3×380-415V/50-60Hz	
Kết nối Gas	NPT	½“	½“
GIA NHIỆT BẰNG HƠI			
Áp suất hơi nóng 6,9bar	kW	33,29	39,24
	kBTU/h	113,6	133,9
Kết nối điện		1×100-120V/50-60Hz, 1-3×200-240V/50-60 Hz 3×440-480V/50-60Hz, 3×380-415V/50-60Hz	
Kết nối hơi nóng	NPT	¾“	¾“
GIA NHIỆT BẰNG ĐIỆN			
Công suất điện	kW	30	36
Kết nối điện		1×200-208V/50-60Hz, 3×200-208V/50-60Hz, 1x 230-240V/50-60Hz, 3x 230-240V/50-60Hz, 3x 380V/50-60Hz, 3x400-415V/50-60Hz, 3x 440V/50-60Hz, 3x 460-480V/50-60Hz	
THOÁT KHÍ	Ø /mm	200	200
KÍCH THƯỚC			
Kích thước CxRxS	mm	1960×980×1190	1960×980×1350
Khối lượng (Điện, Gas, Hơi)	kg	310, 295, 315	320, 310, 325
THÔNG SỐ VẬN CHUYỂN			
Kích thước đóng gói(Điện,Gas)	mm	2060×1050×1270	2060×1050×1420
Kích thước đóng gói(hơi)	mm	2120×1050×1270	2120×1050×1420
Khối lượng (đóng gói,Đ,G,H)	kg	330, 320, 335	340, 330, 350
Kích thước kiện gỗ (CxRxS	mm	2240×1170×1350	2240×1170×1500
Khối lượng (kiện gỗ,Đ,G,H)	kg	395, 380, 400	410, 395, 415

Mặt bên DX 25 34

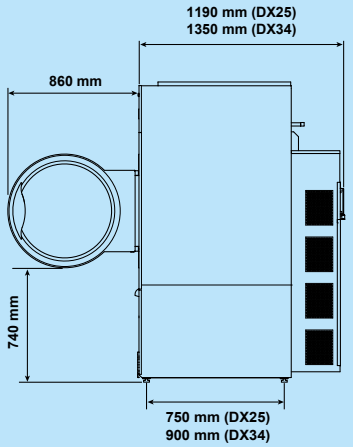

Mặt sau DX 25 34

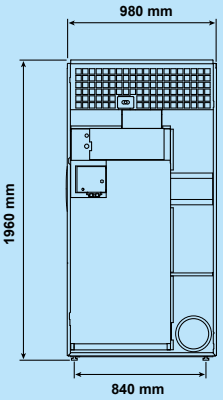

Thông số kỹ thuật có thể thay đổi bởi nhà sản xuất. Các chi tiết và bảng vẽ trong tài liệu chỉ dùng để tham khảo.

Primus by Alliance Laundry Systems • **www.primuslaundry.com**

• ĐẠI LÝ CHÍNH HÃNG TẠI VIỆT NAM: Công ty TNHH Tân Gia Phan • 74 Hữu nghị, P. Bình Thọ, Q. Thủ Đức, TP.HCM

• Website: tgplaundry.com • Tel: (028) 37225378 • E-mail: info@tangiaphan.com

primus

TUMBLE DRYERS

DX RANGE

DX 25	DX 34
25KG	34KG
50LB	75LB

FEATURES

- Controls:
  - Dual Digital Control or OPL Micro
  - Coin operated version: XQ-Control
- Electrical, Gas and Steam heating
- Large door opening for easy loading and unloading (Ø 68cm)
- Galvanized drum
- Radial airflow
- Large lint filter

OPTIONS

- Stainless steel drum
- Stainless steel front panel with black painted door
- Coin operated version
- Reversing drum
- Residual moisture control Sensodry+® (only with Full OPL Micro):
  - lower energy and utility costs
  - lower linen replacement costs
- SafeTech™ Fire Suppression System

FAST DRYING

EASY OPERATION

LARGE DOOR OPENING

senso.dry+

SafeTech™

GET AHEAD IN LAUNDRY

TYPE		DX25	DX34
CAPACITY			
Capacity	kg	25	34
Drum volume	l	530	634
Drum diameter	mm	Ø 940	Ø 940
AIRFLOW			
Airflow	l/s	330	380 (G 330)
DRYING AVERAGE			
Gas heating	g/min	476	571
Electric heating	g/min	390	521
MOTOR			
Fan	kW	0,4	0,4
Drive	kW	0,4	0,4
GAS HEATING			
Energy	kW	38,1	48,4
Energy	kBTU/h	130	165
Electrical connection		1×100-120V/50-60Hz, 1-3×200-240V/50-60 Hz 3×440-480V/50-60Hz, 3×380-415V/50-60Hz	
Gas connection	NPT	½“	½“
STEAM HEATING			
High pressure 6,9 bar	kW	33,29	39,24
	kBTU/h	113,6	133,9
Electrical connection		1×100-120V/50-60Hz, 1-3×200-240V/50-60 Hz 3×440-480V/50-60Hz, 3×380-415V/50-60Hz	
Steam connection	NPT	¾“	¾“
ELECTRICAL HEATING			
Energy	kW	30	36
Electrical connection		1×200-208V/50-60Hz, 3×200-208V/50-60Hz, 1x 230-240V/50-60Hz, 3x 230-240V/50-60Hz, 3x 380V/50-60Hz, 3x400-415V/50-60Hz, 3x 440V/50-60Hz, 3x 460-480V/50-60Hz	
EXHAUST	Ø /mm	200	200
DIMENSIONS			
Size H×W×D	mm	1960×980×1190	1960×980×1350
Net weight (E, G, S)	kg	310, 295, 315	320, 310, 325
TRANSPORT DATA			
Packed (foil E, G) H×W×D	mm	2060×1050×1270	2060×1050×1420
Packed (foil S) H×W×D	mm	2120×1050×1270	2120×1050×1420
Gross weight (foil,E,G,S)	kg	330, 320, 335	340, 330, 350
Packed (crate) H×W×D	mm	2240×1170×1350	2240×1170×1500
Gross weight (crate,E,G,S)	kg	395, 380, 400	410, 395, 415

Side DX 25 34

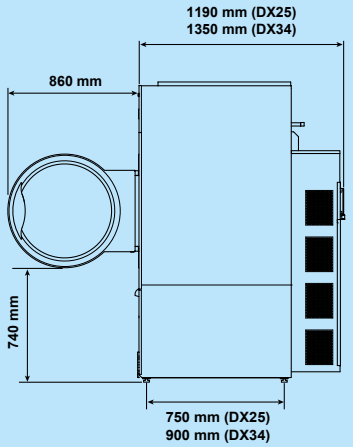

Back DX 25 34

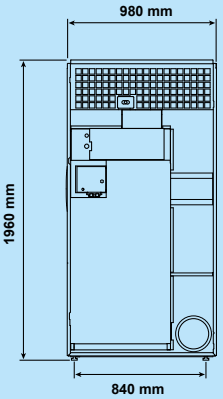

The Primus preserves the right to change the machines and the specification in this leaflet at any time, without prior notice.
Details and photographs are only for information and never binding.

Primus by Alliance Laundry Systems • **www.primuslaundry.com**
• AUTHORIZED DISTRIBUTOR: Tan Gia Phan Co,.LTD • 74 Huu Nghi Street, Binh Tho Ward, Thu Duc District, HCM City, Viet Nam
• Website: tgplaundry.com • Tel: (+84 28) 37225378 • E-mail: info@tangiaphan.com